

Số: 3653 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại 939, Công ty TNHH MTV SXTM Nội thất Đông Nam, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh Phát, Công ty TNHH MTV Nội thất Thanh Liêm, Công ty TNHH Hưng Mộc Phát do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 17599/TTr-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 685/TTr-LĐTBXH ngày 25 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại 939, Công ty TNHH MTV SXTM Nội thất Đông Nam, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh Phát, Công ty TNHH MTV Nội thất Thanh Liêm, Công ty TNHH Hưng Mộc Phát do ảnh hưởng của đại dịch COVID-

19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

1. Người lao động ngừng việc của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại 939 gồm 05 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (03 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 21.550.000 đồng (hai mươi một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH MTV SXTM Nội thất Đông Nam gồm 11 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 40.810.000 đồng (bốn mươi triệu tám trăm mười nghìn đồng).

3. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phúc Vinh Phát gồm 03 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 11.130.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai và đang nuôi con dưới 6 tuổi (01 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 13.130.000 đồng (mười ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

4. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH MTV Nội thất Thanh Liêm gồm 04 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 14.840.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 6 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 19.840.000 đồng (Mười chín triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng).

5. Người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Hưng Mộc Phát gồm 31 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 115.010.000 đồng (Một trăm mười lăm triệu không trăm mười nghìn đồng).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG
LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI 939**

(Kèm theo Quyết định số 3653 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương												
1	Nguyễn Công Tuấn Anh	Công nhân	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	1/5/2021	7524437570	28/07/2021	01/10/2021	3,710,000	Nguyễn Công Tuấn Anh	331018888939	Ngân hàng TMCP Quân Đội	272170389
2	Đỗ Thanh Hằng	Công nhân	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	1/5/2021	7524402818	14/08/2021	01/10/2021	3,710,000	Đỗ Thanh Hằng	058018888939	Ngân hàng TMCP Quân Đội	272736654
3	Nguyễn Ngọc Lợi	Công nhân	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	1/5/2021	7514172937	28/07/2021	01/10/2021	3,710,000	Nguyễn Ngọc Lợi	587018888939	Ngân hàng TMCP Quân Đội	186730509
4	Hoàng Thị Thanh Huyền	Công nhân	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	1/5/2021	2520437037	28/07/2021	01/10/2021	3,710,000	Hoàng Thị Thanh Huyền	288018888939	Ngân hàng TMCP Quân Đội	272965132
5	Trần Thanh Quang	Công nhân	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	1/5/2021	7511159252	28/07/2021	01/10/2021	3,710,000	Trần Thanh Quang	961019999939	Ngân hàng TMCP Quân Đội	271837786
II. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi												
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMNT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
1	Nguyễn Ngọc Lợi	3	Nguyễn Minh Khang	20/06/2018	Hồ Thị Hồng	178178435	1,000,000	Nguyễn Ngọc Lợi	587018888939	Ngân hàng TMCP Quân Đội	186730509	

Tổng số tiền hỗ trợ là: 21.550.000 đồng
(Hai mươi một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG
LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH DỊCH COVID -19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV SXTM NỘI THẤT ĐỒNG NAM

(Kèm theo Quyết định số 3653 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương												
1	Đặng Hoàng Linh	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	01/08/2020	7523317137	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				215061749
2	Nguyễn Gia Hiền	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	01/10/2020	7515114274	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				272067353
3	Trần Xuân Tài	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	08/06/2020	7510130096	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				194483765
4	Võ Văn Minh	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	08/08/2020	7516146636	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				271380900
5	Lâm Hoàng Giang	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	03/05/2020	7516100324	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				351612710
6	Trần Văn Công	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	03/05/2020	7508056616	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				183598602
7	Nguyễn Văn Khương	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	01/03/2021	3820101450	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				172843112
8	Nguyễn Tiến Quân	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	01/08/2020	7513020214	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				194425306
9	Đỗ Văn Quốc	Bộ phận Sản xuất	Xác định thời hạn 24 tháng	01/09/2020	7525761703	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				321508242

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
10	Nguyễn Thu Ngân	Phòng Kế Toán	Xác định thời hạn 24 tháng	25/08/2020	7515103841	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				272807202
11	Nguyễn Thị Gia Hòa	Phòng Kế Toán	Xác định thời hạn 24 tháng	02/05/2020	4706106770	19/07/2021	15/09/2021	3,710,000				271966957
Tổng cộng												

Tổng số tiền hỗ trợ là: 40.810.000 đồng
(Bốn mươi triệu tám trăm mười nghìn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG
LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC VINH PHÁT**

(Kèm theo Quyết định số 8653/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương												
1	Trần Hoài Đức	Tài xế	Không thời hạn	30/01/2021	7526838544	01/08/2021	15/09/2021	3,710,000	Trần Hoài Đức	0071002440641	Ngân hàng vietcombank chi nhánh Tân Phong	271870506
2	Dương Văn Bạc	Bốc xếp	Không thời hạn	30/01/2021	7515118832	01/08/2021	15/09/2021	3,710,000	Dương Văn Bạc	103871652315	Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Biên Hòa	352149309
3	Trần Thị Toàn	Kế toán	Không thời hạn	01/03/2021	7516170677	01/08/2021	15/09/2021	3,710,000	Trần Thị Toàn	51010000707007	Ngân hàng BIDV chi nhánh Nghệ An	187078172
II. Danh sách người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương và đang mang thai												
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục II	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân					
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng						
1	Trần Thị Toàn	3		Trần Thị Toàn	51010000707007	Ngân hàng BIDV chi nhánh Nghệ An	187078172					

III. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ		Số CMND/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng			
1	Trần Thị Toàn	3	Đào Minh Anh	17/05/2021	31/05/2018	272970297	1,000,000	Trần Thị Toàn	51010000707007 An
IV. Tổng cộng (I+II+III)							13,130,000		187078172

Tổng số tiền hỗ trợ là: 13.130.000 đồng
(Mười ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG
LƯƠNG ĐO ĐẠI DỊCH DỊCH COVID -19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV NỘI THẤT THANH LIÊM**

(Kèm theo Quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương												
1	Nguyễn Sơn Tùng	Phòng Kỹ Thuật	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	01/03/2021	7526744495	01/08/2021	31/09/2021	3,710,000	Nguyễn Sơn Tùng	20559677	Ngân Hàng TMCP Á Châu ACB – Chi nhánh Đồng Nai	250717103
2	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Phòng Kinh Doanh	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	01/03/2021	7523330910	01/08/2021	31/09/2021	3,710,000	Nguyễn Thị Tuyết Mai	7364857	Ngân Hàng TMCP Á Châu ACB – Chi nhánh Đồng Nai	272089632
3	Châu Thanh Tú	Phòng Kinh Doanh	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	01/03/2021	7523126671	01/08/2021	31/09/2021	3,710,000	Châu Thanh Tú	108873110400	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai	271898831
4	Trần thị Kim Anh	Phòng Kinh Doanh	Hợp đồng xác định thời hạn 01 năm	01/03/2021	7514151014	01/08/2021	31/09/2021	3,710,000	Trần thị Kim Anh	123728689	Ngân Hàng TMCP Á Châu ACB – Chi nhánh Đồng Nai	271981497

II. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ		Số CMND/thẻ căn cước công dân	
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK		Ngân hàng
1	Nguyễn Sơn Tùng	1	Nguyễn Minh Nhật	13/02/2018	Lại Thị Thùy Trang	250616348	1,000,000	Nguyễn Sơn Tùng	20559677	Ngân Hàng TMCP Á Châu ACB – Chi nhánh Đồng Nai	250717103
			Nguyễn Thiên Di	22/08/2019			1,000,000				
2	Châu Thanh Tú	3	Châu Trí Thiện	06/09/2016	Nguyễn Thị Thu Phương	272069608	1,000,000	Châu Thanh Tú	108873110400	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai	271898831
			Châu Phương Thùy	16/08/2017			1,000,000				
			Châu Phương Tuệ	09/08/2019			1,000,000				
III. Tổng cộng (I+II)							19,840,000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 19.840.000 đồng
(Mười chín triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG
LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH DỊCH COVID -19 CỦA CÔNG TY TNHH HƯNG MỘC PHÁT

(Kèm theo Quyết định số 3653/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương												
1	Trần Anh Phong	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	4707131550	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				024145259
2	Nguyễn Ngọc Diệp	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7509019467	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				365091183
3	Nguyễn Văn Hậu	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7514150330	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				168201630
4	Huỳnh Văn Oanh	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	4707131556	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				361800997
5	Trần Văn Cu	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7516095330	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				363556487
6	Hồ Văn Tùng	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7516097094	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				364082744
7	Phạm Hữu Thất	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7526211167	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				250656612
8	Hồ Văn Thắng	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	4023176892	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				186870716
9	Huỳnh Văn Liệt	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9321078445	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				364114015
10	Châu Khắc Mỹ Hà	NV Kế toán	12 tháng	44197	7510001438	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				271744121
11	Phan Thành Tâm	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	8723196929	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				340950436
12	Trần Văn Huồng	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9421690160	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				365132188
13	Phạm Thị Y	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9421690159	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				365132189
14	Trần Thị Kiều Loan	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7509032275	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				365688085
15	Nguyễn Thị Thanh Nhã	NV Kế toán	12 tháng	44197	7516200884	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				079178002393
16	Trần Văn Lọ	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9222087983	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				361468671
17	Nguyễn Thị Chin	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9423172169	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				366076703

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Tên Ngân hàng	
18	Trần Thị Tiết Phương	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7526335084	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				340784151
19	Trần Văn Hải	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9423199226	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				366214872
20	Phạm Văn Chính	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	8924290898	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				381266023
21	Tô Văn Doan	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9622948907	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				350835173
22	Đỗ Thị Thum	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	8925549459	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				363839284
23	Phạm Minh Thuận	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9321756828	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				352546363
24	Phạm Ngọc Thiên Nhi	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	8924299973	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				362101920
25	Nguyễn Thị E	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7511159532	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				341070914
26	Nguyễn Văn Thảm	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9321101080	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				364035448
27	Huỳnh Ngọc Thúy	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9321123622	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				361002355
28	Nguyễn Văn Ngò	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	7509019468	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				350995050
29	Phạm Lan Thúy	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	8924235699	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				350995050
30	Huỳnh Ngọc Như	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9321070607	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				364180964
31	Tạ Phương Tinh	Công nhân SX gỗ	12 tháng	44197	9215004293	01/08/2021	31/08/2021	3,710,000				363887038
Tổng cộng								115,010,000				

Tổng số tiền hỗ trợ là: 115.010.000 đồng
(Một trăm mười lăm triệu không trăm mười nghìn đồng)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng